

VĂN HỌC VIỆT NAM 1950-1954

Bối cảnh lịch sử

Cách mạng tháng Tám thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tuyên ngôn độc lập nhưng nền độc lập đứng trước những thách thức to lớn. Cũng như bối cảnh xã hội lúc ấy, văn học vừa *diễn ra xu hướng hội tụ*, vừa *tiếp tục sự phân hóa của các khuynh hướng văn học*^[2]. Cuộc kháng chiến chống Pháp bùng nổ ngày 19 tháng 12 năm 1946 đã mở đầu cuộc chiến tranh kéo dài 9 năm với Pháp. Trong thời kỳ này, văn học đã được xây dựng để phục vụ cho cuộc chiến đấu của người Việt Nam mà hạt nhân là Việt Minh. Văn hóa được định hướng theo phương châm do Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định từ *Đề cương văn hóa Việt Nam* năm 1943^[3] là *Dân tộc - Khoa học - Đại chúng* còn đối với văn học thì *làm cho xu hướng tả thực xã hội chủ nghĩa thắng*^[4]. Trong kháng chiến chống Pháp, khẩu hiệu *Kháng chiến hóa văn hóa - Văn hóa hóa kháng chiến* của Hồ Chí Minh cũng phản ánh mục tiêu và đi kèm với nó là phương pháp chi phối văn hóa nói chung và văn học nói riêng trong giai đoạn ấy. Về phong cách, để có thể *kháng chiến hóa văn hóa*, văn học phải nhằm đến đối tượng quần chúng đông đảo mà chủ yếu là nông dân và do vậy văn học giai đoạn này được hướng đến phong cách hiện thực, đại chúng.

Trong bối cảnh đó, những người sáng tác mà trong số họ có rất nhiều nhà thơ của phong trào Thơ mới, những nhà văn hiện thực phê phán với không ít cây bút tài

năng bản khoản với câu hỏi: viết cho ai? viết cái gì? viết như thế nào? *Người ta im lặng, hoặc cảm thấy bút rứt vì không thể viết như cũ, nhưng cũng chưa thể viết được cái mới như ý muốn của mình.*^[5] Trong thời gian này đã nảy sinh những cuộc tranh luận về nghệ thuật, *trong đó người nghệ sỹ bản khoản; đem nghệ thuật phục vụ chính trị có phải là rẻ rúng nghệ thuật không? Quân chúng có khả năng thưởng thức nghệ thuật không?*^[6].

[sửa] Văn xuôi

Văn xuôi trong giai đoạn này chủ yếu là truyện ngắn và ký về đề tài người nông dân và người lính Vệ quốc quân. Những nhà văn mà phần nhiều đồng thời cũng là lính Vệ quốc quân đã ghi lại những gì có tính chất thời sự đang xảy ra trên chiến trường như *Truyện và ký sự* của Trần Đăng, *Ký sự Cao Lạng* của Nguyễn Huy Tưởng, *Xung kích* của Nguyễn Đình Thi, *Bên đường 12* của Tú Nam, *Đường vui*, *Tình chiến dịch* của Nguyễn Tuân... Những ký sự đó đã khắc họa chân dung của người lính mà thời ấy gọi là *bộ đội Cụ Hồ* trong đó ca ngợi những phẩm chất của họ như lòng yêu nước, thương nhà, tình đồng đội, tinh thần dũng cảm trong chiến đấu... Tuy vậy, để điển hình hóa nhân vật, trong những tác phẩm ấy *sự cường điệu nét này hay nét khác khác của cá tính, hoặc sự nhấn mạnh như một cách minh họa tính giai cấp, có làm cho nhân vật ít nhiều hoặc sa vào sự cá biệt, hoặc sự minh họa.*^[7] Truyện và truyện ngắn phong phú hơn về đề tài, từ người lính và cuộc chiến đấu trên chiến trường đến nông thôn, vùng cao, công nhân, trí thức... nhưng đều gắn liền với cuộc chiến tranh chống Pháp. *Trận Phố Ràng, Một lần tới thủ đô, Một cuộc chuẩn bị...* đã đủ xác định vị trí hàng đầu của truyện ngắn Trần Đăng trong những năm đầu kháng chiến chống

Pháp^[8]. Nam Cao có *Đôi mắt*, *Ở rừng*,... trong đó *Đôi mắt* với chiều sâu hiện thực và tâm lý có ý nghĩa lâu dài trong cuộc sống cũng như văn chương^[9]; Hồ Phương có *Thư nhà*. Tô Hoài đã khắc họa cuộc sống, con người miền núi với *Truyện Tây Bắc* (gồm *Mường Giôn*, *Cứu đất cứu mường* và *Vợ chồng A Phủ*). Người Tây Nguyên sống và đánh Pháp được Nguyên Ngọc miêu tả trong *Đất nước đứng lên*^[10]. Võ Huy Tâm là nhà văn đầu tiên viết về đề tài người công nhân^[11] với *Vùng mỏ*. Những gì đang diễn ra ở nông thôn vùng đồng bằng cũng như hình ảnh người nông dân hiện ra trong các tác phẩm *Con trâu* (Nguyễn Văn Bông), *Làng* (Kim Lân)...

Một mảng đề tài nữa cũng đã có nhiều truyện, ký là cuộc cải cách ruộng đất do Đảng Lao động Việt Nam chủ trương. Có thể điểm qua: *Địa chủ giết hại gia đình tôi* (Nguyễn Thị Chiên, Vũ Caoghi), *Vạch khổ* (nhiều tác giả), *Gọi khổ* (Trọng Hứa), *Bóng nó còn bám lấy xóm làng* (Nguyễn Tuân), *Thửa ruộng vỡ hoang* (Xuân Trường)... Những truyện, ký trong mảng đề tài này chủ yếu phục vụ cuộc *đấu tranh giai cấp* giữa nông dân và địa chủ và sau này ít được nhắc đến. Từ sau năm 1950, xuất hiện một loạt bản *tự thuật* của những người được phong tặng danh hiệu do thành tích trong chiến đấu và lao động tập hợp thành *Truyện anh hùng chiến sỹ thi đua*^[12]. Những truyện, ký này đã được trao *Giải ngoại hạng* trong *Giải thưởng văn nghệ 1951 - 1952* tuy vậy chất lượng văn chương không cao. Trong một bài viết có tính chất tổng kết (bài *Tám năm văn nghệ kháng chiến*, *Văn nghệ* số 46, tháng 12 năm 1953), Hoài Thanh cho rằng những truyện, ký đó đã *cho chúng ta thấy một hình ảnh về anh hùng công nông* nhưng mới *kể chuyện một cách đơn giản, còn sơ lược, chưa đi sâu vào diễn tả những cảnh sống và phân tích tư tưởng*^[13].